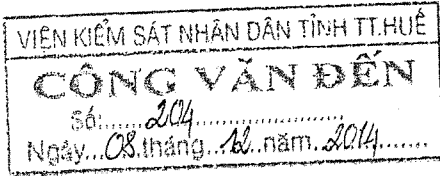


UBND TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI VIẾT
“TÌM HIỂU HIẾN PHÁP NƯỚC
CHXHCN VIỆT NAM” CẤP TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120 /TL - BTC

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 12 năm 2014



THẺ LỆ
**Cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp
nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”**

Thực hiện Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”; căn cứ Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức và Tổ Thư ký giúp việc Ban Tổ chức cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” cấp tỉnh (gọi tắt là Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh), Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh ban hành Thẻ lệ cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” (gọi tắt là cuộc thi) như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI VÀ PHẠM VI

Người Việt Nam đang cư trú trên địa bàn tỉnh và người Việt Nam ở nước ngoài đang lưu trú trên địa bàn tỉnh.

(Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký giúp việc các Ban Tổ chức, Ban Giám khảo cuộc thi không được tham gia dự thi).

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

1. Nội dung thi

Trả lời 09 câu hỏi về một số nội dung của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 28 tháng 11 năm 2013 (*Ban hành kèm theo Thẻ lệ này*).

2. Hình thức thi

Cuộc thi được tổ chức theo hình thức thi viết bằng tiếng Việt.

III. QUY ĐỊNH VỀ BÀI DỰ THI

1. Yêu cầu về nội dung

Đúng chủ đề, nội dung quy định; nội dung bài dự thi không được sao chép lại của người khác dưới mọi hình thức; nếu trích dẫn nội dung, hình ảnh, tư liệu để minh họa phải có chú thích rõ ràng.

Nghiêm cấm các trường hợp lợi dụng bài dự thi để vu khống, bịa đặt, xuyên tạc, chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam; vi phạm đạo đức, thuần phong, mỹ tục và các vi phạm pháp luật khác.

Trường hợp vi phạm các quy định trên sẽ bị hủy bài thi hoặc hủy giải thưởng.

2. Yêu cầu về hình thức

a) Đối với người Việt Nam ở trong nước

Bài dự thi được thực hiện bằng tiếng Việt, viết tay hoặc đánh máy trên giấy; đánh số trang theo thứ tự. Trường hợp bài dự thi có nhiều trang phải đóng lại thành quyển. Trang bìa bài dự thi ghi rõ họ tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; địa chỉ (nơi ở, nơi học tập hoặc nơi công tác) của người dự thi. Ngoài phong bì của bài dự thi ghi rõ: “Dự thi tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”.

b) Đối với người Việt Nam ở nước ngoài đang lưu trú trên địa bàn tỉnh

Bài dự thi được thực hiện như đối với người Việt Nam ở trong nước hoặc có thể được thực hiện bằng tệp dữ liệu điện tử. Trang đầu bài dự thi ghi rõ: Bài dự thi: “Tìm hiểu Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và ghi rõ họ tên; ngày, tháng, năm sinh; giới tính; dân tộc; địa chỉ (nơi ở, nơi học tập, nơi công tác) của người dự thi.

c) Khuyến khích các bài dự thi thực hiện công phu, hình thức đẹp, có hình ảnh, tư liệu phong phú.

3. Số lượng bài dự thi

Mỗi cá nhân chỉ được tham gia 01 bài dự thi.

4. Lưu giữ các bài dự thi

Sở Tư pháp lưu giữ các bài dự thi vòng chung khảo cấp tỉnh; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố Huế (sau đây gọi tắt là cấp huyện) lưu giữ các bài dự thi vòng sơ khảo ở cấp huyện. Bài dự thi đạt giải cao vòng chung khảo cấp tỉnh sẽ được đăng tải, giới thiệu trên Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương có người dự thi đạt giải và được sử dụng làm tư liệu để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

IV. THỜI GIAN TỔ CHỨC CUỘC THI, ĐỊA CHỈ NHẬN BÀI DỰ THI

1. Thời gian phát động, tổng kết cuộc thi

a) Cấp tỉnh

Thời gian phát động: Ngay sau Lễ phát động cuộc thi của Trung ương, Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh hưởng ứng tổ chức cuộc thi trên phạm vi toàn tỉnh.

Thời gian tổng kết và trao giải cuộc thi: Trước ngày 31 tháng 8 năm 2015.

b) Cấp huyện

Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện hưởng ứng tổ chức cuộc thi ở các huyện, thị xã và thành phố Huế.

Thời gian tổng kết và trao giải cuộc thi: Trước ngày 20 tháng 4 năm 2015.

2. Thời gian, địa chỉ gửi bài, nhận bài dự thi

a) Cấp tỉnh

Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh nhận bài dự thi đã qua chấm thi vòng sơ khảo từ Ban Tổ chức cuộc thi các huyện, thị xã và thành phố Huế và bài dự thi của người Việt Nam ở nước ngoài đang lưu trú trên địa bàn tỉnh.

Phương thức nhận bài dự thi: Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, qua thư điện tử (email).

Thời gian kết thúc nhận bài dự thi: Theo giờ hành chính trước 17h ngày ngày 30/4/2015.

Địa chỉ nhận bài: Sở Tư pháp, 09 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế hoặc email: Stp@thuathienhue.gov.vn.

b) Cấp huyện

Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện nhận bài dự thi của các cá nhân đang sinh sống, làm việc, học tập tại các đơn vị hành chính thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thị xã và thành phố Huế, bao gồm cả các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân có trụ sở trên địa bàn các huyện, thị xã và thành phố Huế (trừ các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) tại Phòng Tư pháp các huyện, thị xã và thành phố Huế.

Thời gian nhận bài dự thi, phương thức nhận bài dự thi do Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện quy định.

Gửi tối đa 20 bài dự thi đã chấm vòng sơ khảo đối với mỗi huyện; gửi tối đa 30 bài dự thi đối với mỗi thị xã (Hương Trà, Hương Thủy); thành phố Huế gửi tối đa 40 bài dự thi đạt số điểm cao nhất về Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh trước 17h ngày 30/4/2015 để chấm vòng chung khảo cấp tỉnh.

V. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

1. Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh

Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập; có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, phát động hưởng ứng tham gia cuộc thi trong phạm vi toàn tỉnh; quyết định thành lập Ban Giám khảo và Tổ thư ký giúp việc Ban Giám khảo cuộc thi cấp tỉnh; quyết định cá nhân, tổ chức đạt giải thưởng; xét chọn người dự thi vòng chung khảo Trung ương.

Thành phần Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh, gồm: Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban, đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp làm Phó Trưởng ban thường trực, đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy là Phó Trưởng ban và các thành viên là đại diện Lãnh đạo một số cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

2. Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện

Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định thành lập; có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, phát động hưởng ứng tham gia cuộc thi tại địa phương; quyết định thành lập Ban Giám khảo và Tổ thư ký giúp việc Ban Giám khảo cuộc thi cấp huyện; quyết định cá nhân, tổ chức đạt giải thưởng; xét chọn người dự thi cấp tỉnh.

Thành phần Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện, gồm: Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện làm Trưởng Ban, đại diện lãnh đạo Phòng Tư pháp làm Phó Trưởng ban thường trực, đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo huyện ủy, thị ủy, thành ủy là Phó Trưởng ban và các thành viên là đại diện Lãnh đạo một số cơ quan, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện.

3. Ban Tổ chức cuộc thi có Tổ Thư ký giúp việc. Tổ Thư ký giúp việc Ban Tổ chức cuộc thi có trách nhiệm tham mưu giúp Ban Tổ chức cuộc thi tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Tổ chức.

VI. BAN GIÁM KHẢO CUỘC THI

1. Ban Giám khảo cuộc thi cấp tỉnh

Ban Giám khảo cuộc thi cấp tỉnh do Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh quyết định thành lập, có trách nhiệm tổ chức chấm thi vòng chung khảo cấp tỉnh và chấm thi vòng sơ khảo đối với bài dự thi của người Việt Nam ở nước ngoài đang lưu trú trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Giám khảo cuộc thi cấp huyện

Ban Giám khảo cuộc thi cấp huyện do Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi cấp huyện quyết định thành lập, có trách nhiệm tổ chức chấm thi vòng sơ khảo cấp huyện.

3. Ban Giám khảo có nhiệm vụ chấm thi trung thực, chính xác, công bằng và khách quan; báo cáo kết quả cuộc thi cho Ban Tổ chức cuộc thi.

Ban Giám khảo có Tổ Thư ký giúp việc do Trưởng ban Tổ chức cuộc thi quyết định thành lập. Tổ Thư ký có trách nhiệm tham mưu Ban Giám khảo thực hiện các nhiệm vụ của của Ban Giám khảo.

VII. ĐỐI VỚI LỰC LƯỢNG QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN, CÔNG AN NHÂN DÂN

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Công an tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn, phát động hưởng ứng tham gia cuộc thi trong lực lượng quân đội nhân dân, công an nhân dân theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Tổ chức cuộc thi Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.

VIII. GIẢI THƯỞNG CUỘC THI

1. Cấp tỉnh

a) Cơ cấu giải thưởng

- 01 giải nhất: **3.000.000đ**

- 03 giải nhì, mỗi giải: **1.500.000đ**

- 06 giải ba, mỗi giải: **1.000.000đ**

- 10 giải khuyến khích, mỗi giải: **500.000đ**

- 07 giải phụ khác giành cho người cao tuổi nhất, nhỏ tuổi nhất, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn, người trình bày bài thi công phu,... mỗi giải: **250.000đ**

Trường hợp các bài thi có số điểm bằng nhau thì bài thi được trình bày công phu, sinh động, có tranh ảnh tư liệu minh họa sẽ được chọn để trao giải.

Tùy theo chất lượng kết quả bài thi, cơ cấu giải thưởng cuộc thi có thể thay đổi do Ban Tổ chức cuộc thi quyết định.

b) Hình thức thưởng

Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh tặng Giấy chứng nhận và giải thưởng cuộc thi cho các cá nhân có bài thi đạt giải trong vòng thi chung khảo cấp tỉnh.

c) Các hình thức khen thưởng khác

- Ban Tổ chức cuộc thi cấp tỉnh tặng giải phong trào cho các tập thể là Ban Tổ chức cuộc thi các huyện, thị xã, thành phố Huế có thành tích trong tổ chức, phát động tham gia hưởng ứng cuộc thi trên cơ sở các tiêu chí: có số lượng người dự thi cao nhất, nhiều giải nhất, tỷ lệ người tham gia so với dân số, quân số cao nhất, tỷ lệ bài được giải so với tổng số bài dự thi cao nhất, thực hiện tốt công tác tổ chức cuộc thi... với cơ cấu cụ thể:

+ 01 giải nhất: **5.000.000đ**

+ 01 giải nhì: **3.500.000đ**

+ 01 giải ba: **2.500.000đ**

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho một số tập thể và cá nhân khác có thành tích trong việc đóng góp, hỗ trợ vật chất và các điều kiện đảm bảo khác góp phần tổ chức thành công cuộc thi.

đ) Nguồn kinh phí

Kinh phí chi giải thưởng từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa.

2. Cấp huyện

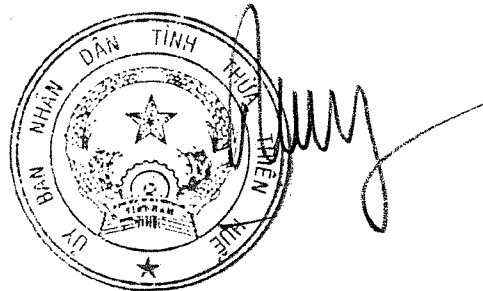
Các huyện, thị xã, thành phố Huế tổ chức trao giải thưởng cuộc thi cho các cá nhân đạt giải vòng sơ khảo theo tiêu chí của địa phương mình.

Cơ cấu, mức giải thưởng, hình thức thưởng do Ban Tổ chức cuộc thi các huyện, thị xã, thành phố Huế quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Bộ Tư pháp;
- TV. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và TP Huế;
- Thành viên Ban Tổ chức và Tổ thư ký giúp việc Ban Tổ chức cuộc thi;
- LĐVP và CV: NC, VX, TC, TH;
- Lưu VT, KNPL.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Dung**

CÂU HỎI CUỘC THI VIẾT
“TÌM HIỂU HIẾN PHÁP NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”

Câu 1.

Từ năm 1945 khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam) đến nay, nước ta có mấy bản Hiến pháp? Các bản Hiến pháp đó được Quốc hội thông qua vào ngày, tháng, năm nào?

Câu 2.

Bản Hiến pháp mới được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/11/2013 (Hiến pháp năm 2013) có hiệu lực từ ngày, tháng, năm nào? So với Hiến pháp năm 1992 (được sửa đổi, bổ sung năm 2001) có bao nhiêu điều được giữ nguyên? Có bao nhiêu điều được sửa đổi, bổ sung? Điều sửa đổi, bổ sung nào bạn tâm đắc nhất? Vì sao?

Câu 3.

Điều 2 Hiến pháp năm 2013 khẳng định “Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân...”. Bạn hãy nêu và phân tích ngắn gọn các quy định của Hiến pháp năm 2013 về những cách thức để Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước.

Câu 4.

Những quy định nào của Hiến pháp năm 2013 thể hiện tư tưởng đại đoàn kết dân tộc?

Câu 5.

Những điểm mới của Hiến pháp năm 2013 so với Hiến pháp năm 1992 (sửa đổi, bổ sung năm 2001) về quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân? Điểm mới nào bạn tâm đắc nhất? Vì sao?

Câu 6.

Những điểm mới, quan trọng về vị trí, chức năng của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân trong Hiến pháp năm 2013. Phân tích điểm mới về mối quan hệ giữa các cơ quan đó trong thực hiện quyền lực Nhà nước?

Câu 7.

Cấp chính quyền địa phương quy định trong Hiến pháp năm 2013 gồm những cơ quan nào? Bạn hãy nêu nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của chính quyền địa phương đối với Nhân dân.

Câu 8.

Hiến pháp năm 2013 quy định như thế nào về trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân đối với cử tri và Nhân dân?

Câu 9.

“...Nhân dân Việt Nam xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp này vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” (trích Lời nói đầu Hiến pháp năm 2013)

Theo bạn, Nhà nước và mỗi người dân có trách nhiệm làm gì và làm như thế nào để thi hành và bảo vệ Hiến pháp?

(Riêng câu 09 viết không quá 1.000 từ tương đương 3 trang A4 viết tay hoặc đánh máy tính cỡ chữ 14 Times New Roman).